

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ
NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 104 / VTNN

Đồng Nai, ngày 04 tháng 9 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi : Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai

- Mã chứng khoán: DOC
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 10, Quốc lộ 1, Khu phố Xuân Tân, phường Hàng Gòn, TP. Đồng Nai, Việt Nam
- Điện thoại liên hệ: (0251) 3836 270 - 3833 289 Fax: (0251) 3836 270 - 3833 289
- E-mail: docambh@vnn.vn
- Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Huỳnh Minh – Chức vụ: Quyền Giám đốc.

2. Nội dung thông tin công bố.

Tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc Bổ sung, sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh và Thông qua giao dịch giữa Công ty CP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty mục quan hệ cổ đông vào ngày 04/9/2026 tại đường dẫn “ docam.vn/tai-lieu-van-ban/”

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

** Tài liệu đính kèm:*

- Phiếu lấy ý kiến cổ đông;
- Tờ trình số 08/TT ngày 04/9/2026;
- Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCD;
- Phiếu biểu quyết (kèm giấy uỷ quyền).

**Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật
Q. GIÁM ĐỐC**



Ngô Huỳnh Minh

Đồng Nai, ngày 04 tháng 09 năm 2026

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG

V/v: Bổ sung, sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh và Thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai

Kính gửi: **Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai**

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

- Tên: Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai (DOCAM).
- Trụ sở chính: Số 10, Quốc lộ 1, Khu Phố Xuân Tân, Phường Hàng Gòn, TP. Đồng Nai.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: mã số 3600333736 đăng ký lần đầu ngày 01/3/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 21/07/2026 tại Phòng ĐKKD – Thành Phố Đồng Nai.

II. MỤC ĐÍCH, NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN VÀ BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG

1. Mục đích:

- Bổ sung và sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh trong điều lệ và giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty.
- Thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ).

2. Nội dung lấy ý kiến:

Các tài liệu có liên quan Quý cổ đông có thể tham khảo trên trang điện tử của Công ty Cổ phần Vật tư Nông nghiệp Đồng Nai: www.docam.vn

() Nội dung chi tiết Quý cổ đông vui lòng xem tài liệu đính kèm phiếu lấy ý kiến này.*

III. TÀI LIỆU GỬI KÈM VĂN BẢN

- Tờ trình số 08/TT ngày 04/09/2026 về các nội dung:
 - + Bổ sung và sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh trong điều lệ và giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty.
 - + Thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ).
- Dự thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung:
 - + Bổ sung và sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh trong điều lệ và giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty.
 - + Thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ).

IV. HÌNH THỨC GỬI PHIẾU BIỂU QUYẾT

- Cổ đông gửi phiếu biểu quyết đến Công ty bằng hình thức gửi thư. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân; người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty được cho vào phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.

- Các phiếu biểu quyết gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung biểu quyết hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư trước khi kiểm phiếu là không hợp lệ. Phiếu biểu quyết không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

V. THỜI HẠN GỬI PHIẾU BIỂU QUYẾT LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

Để thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của Đại hội Đồng cổ đông theo qui định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, đề nghị Quý cổ đông có ý kiến và gửi lại **PHIẾU BIỂU QUYẾT** về **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI** - địa chỉ: Tầng 1, số 94/2 Bis, Đường Trần Quốc Toản, Khu phố Bình Đa, Phường Trảng Biên, TP. Đồng Nai trước **17 giờ 00 ngày 24/09/2026** để Hội đồng quản trị Công ty tổng hợp theo quy định.

Trân trọng./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Phước Hùng

Đồng Nai, ngày 04 tháng 09 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Bổ sung, sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh và Thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: mã số 3600333736 đăng ký lần đầu ngày 01/3/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 21/07/2026 tại Phòng ĐKKD – Thành phố Đồng Nai;
- Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐQT ngày 07/08/2026 của Hội đồng quản trị V/v chốt danh sách cổ đông để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;

Để thực hiện việc Bổ sung, sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh và Thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi chi tiết như sau:

1. Bổ sung và sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh trong điều lệ và giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty

a. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau :

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung
1	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào: <i>- Bán buôn sản phẩm thuốc lá như thuốc lá điếu, xì gà, các sản phẩm thuốc lào</i>

b. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau :

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: <i>- Bán buôn phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, chất kích thích cây trồng và vật nuôi, hạt nhựa</i> <i>- Bán buôn hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp</i> <i>- Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)</i>

2	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống: - Bán buôn nông sản. Bán buôn thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản. Bán buôn nông sản nguyên liệu, giống cây trồng. Bán buôn, ương giống, trồng hoa phong lan, cây cảnh
---	--

2. Thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ) cụ thể:

- + Loại giao dịch: Hợp đồng mua bán hàng hóa và hợp đồng vay vốn.
- + Tổng giá trị giao dịch: bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất (BCTC năm 2025).
- + Thời điểm giao dịch: từ tháng 10/2026 đến hết tháng 12/2027.

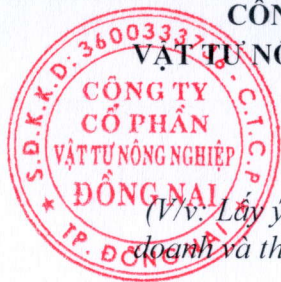
Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Điều hành thực hiện các thủ tục, hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, xin giấy phép và thực hiện các hoạt động kinh doanh theo quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Phước Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU BIỂU QUYẾT

(V/v: Lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua việc bổ sung, sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh và thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên Cổ đông:
- Số CCCD/ GCN ĐKKD mã số:
- Số cổ phần sở hữu/ đại diện:

II. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

Thông qua Tờ trình số 08/TT ngày 04/09/2026 về các nội dung sau:

- **Nội dung 1:** Thông qua bổ sung và sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh trong điều lệ và giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty:

PHƯƠNG ÁN BIỂU QUYẾT		
Tán thành ☐	Không tán thành ☐	Không có ý kiến ☐

- **Nội dung 2 :** Thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ) :

PHƯƠNG ÁN BIỂU QUYẾT		
Tán thành ☐	Không tán thành ☐	Không có ý kiến ☐

- **Nội dung 3:** Thông qua Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản:

PHƯƠNG ÁN BIỂU QUYẾT		
Tán thành ☐	Không tán thành ☐	Không có ý kiến ☐

....., ngày tháng 09 năm 2026

Cổ đông/Bên nhận Ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

(*) Hướng dẫn biểu quyết:

1. Đánh dấu (X) vào một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.
2. Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu:
 - Do Công ty CP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai phát hành và phải có con dấu của Công ty CP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai;
 - Đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết;
 - Phải có họ và tên, chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
 - Phiếu biểu quyết lấy ý kiến cổ đông được đặt trong phong bì dán kín và gửi về Công ty CP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai **trước 17 giờ 00 ngày 24/09/2026**.
3. Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu không đúng theo các quy định của Phiếu hợp lệ.

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN

(V/v: Lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua việc Bổ sung, sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh và Thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai

I. BÊN ỦY QUYỀN

Tên cổ đông:
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
Số CCCD/Passport/MSDN: ngày cấp nơi cấp
Địa chỉ thường trú/Trụ sở chính:
Số cổ phần đại diện hoặc sở hữu: cổ phần
Là cổ đông của Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai đồng ý ủy quyền cho:

II. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

Tên cá nhân/tổ chức:
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
Số CCCD/Passport/MSDN: ngày cấp nơi cấp
Địa chỉ thường trú/Trụ sở chính:
Số cổ phần đại diện hoặc sở hữu: cổ phần

Nội dung ủy quyền: Bên ủy quyền đồng ý ủy quyền cho Bên nhận ủy quyền thực hiện biểu quyết theo hướng dẫn trên Phiếu biểu quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty CP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với nội dung như sau:

- **Nội dung 01:** Thông qua Tờ trình số 08/TT ngày 04/09/2026 về nội dung sau:

+ Bổ sung và sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh trong điều lệ và giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty.

+ Thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ) .

- **Nội dung 02:** Thông qua Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

Bên nhận ủy quyền chỉ được thực hiện các công việc trong phạm vi được ủy quyền theo giấy ủy quyền này và không được ủy quyền lại cho bất kỳ bên thứ ba nào.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký kết đến hết hạn lấy ý kiến.

Tôi/Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền trên và không khiếu nại gì sau này đối với nội dung đã ủy quyền.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)

BÊN ỦY QUYỀN

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)

Lưu ý: Vui lòng gửi Giấy ủy quyền này kèm theo Phiếu biểu quyết

Dự Thảo:



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI**

Số: 03/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 25 tháng 09 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI**

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 3600333736 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp, đăng ký lần đầu ngày 01/3/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 21/07/2026 tại Phòng ĐKKD – Thành phố Đồng Nai cấp;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu ngày 25 tháng 09 năm 2026 về kết quả lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản của Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua nội dung như sau:

1. Bổ sung và sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh trong điều lệ và giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty

a. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau :

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung
1	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào: <i>- Bán buôn sản phẩm thuốc lá như thuốc lá điếu, xì gà, các sản phẩm thuốc lào</i>

b. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau :

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: <i>- Bán buôn phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, chất kích thích cây trồng và vật nuôi, hạt nhựa</i> <i>- Bán buôn hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp</i> <i>- Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)</i>
2	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống: <i>- Bán buôn nông sản. Bán buôn thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản. Bán buôn nông sản nguyên liệu, giống cây trồng. Bán buôn, ươm giống, trồng hoa phong lan, cây cảnh</i>

Biểu quyết với tỉ lệ:% tổng số phiếu tán thành.

2. Thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ) cụ thể:

- + Loại giao dịch: Hợp đồng mua bán hàng hóa và hợp đồng vay vốn.
- + Tổng giá trị giao dịch: bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất (BCTC năm 2025).
- + Thời điểm giao dịch: từ tháng 10/2026 đến hết tháng 12/2027.

Biểu quyết với tỉ lệ:% tổng số phiếu tán thành.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Điều hành thực hiện các thủ tục, hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, xin giấy phép và thực hiện các hoạt động kinh doanh theo quy định hiện hành..

Điều 3. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Tất cả các Cổ đông của Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Các cổ đông công ty;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu hồ sơ Công ty.

Lê Phước Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

V/v: TIÊU THỤ THUỐC LÁ BAO

Số:/HĐTT/2026

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật Phòng, Chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13 ngày 18/6/2012;

Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên,

Hôm nay, ngày/...../2026, tại Trụ sở chính Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai, các bên gồm:

BÊN A: TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI - MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH

- Địa chỉ: Số 833A, xa lộ Hà Nội, khu phố 3, phường Long Hưng, TP Đồng Nai.

- Điện thoại: 0251.3836044

Fax: 0251.3992747.

- Mã số thuế: 3600253505

- Đại diện theo pháp luật: Trần Thị Vũ Hậu, Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

- Địa chỉ trụ sở: Số 10, Quốc Lộ 1, Khu Phố Cẩm Tân, Phường Hàng Gòn, Thành Phố Đồng Nai, Việt Nam.

- Mã số thuế: 3600333736

Điện thoại: 0251.3835850

- Đại diện theo pháp luật: Ngô Huỳnh Minh, Chức vụ: Quyền Giám Đốc

Sau khi trao đổi, thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng nguyên tắc về việc tiêu thụ thuốc lá (sau đây gọi là “Hợp đồng”) với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: CUNG CẤP SẢN PHẨM

1. Bên A đồng ý bán và Bên B đồng ý mua các Sản phẩm thuốc lá bao (sau đây gọi là Sản phẩm) do Bên A sản xuất để Bên B thực hiện phân phối, tiêu thụ các Sản phẩm của Bên A trên địa bàn do Bên A quy định không trái với giấy phép Phân phối/ Bán buôn thuốc lá của Bên B.

2. Quy cách, chất lượng, đóng gói Sản phẩm theo tiêu chuẩn của Bên A.

3. Thị trường tiêu thụ và danh mục Sản phẩm:

- Bên A quy định danh mục Sản phẩm bán cho Bên B. Danh mục Sản phẩm này Bên A có quyền quyết định thay đổi tùy từng thời điểm;

- Bên A và Bên B thỏa thuận địa bàn, hệ thống, mạng lưới Bên B được quyền phân phối các Sản phẩm bằng Phụ lục kèm theo Hợp đồng này;

- Bên B cam kết tích cực đẩy mạnh sản lượng bán ra trên thị trường do hai bên đã

thỏa thuận và phản ánh thường xuyên tình hình tiêu thụ cho Bên A, đồng thời tuân thủ pháp luật về tiêu thụ thuốc lá theo quy định của nhà nước;

- Định kỳ 03 tháng Bên B rà soát lại các điểm sỉ và cung cấp danh sách bổ sung các điểm sỉ mới cho Bên A.

4. Số lượng Sản phẩm:

- Bên B cam kết số lượng (gói) bình quân hàng tháng của mỗi loại sản phẩm sẽ mua của Bên A theo đúng thỏa thuận giữa hai bên bằng văn bản. Trường hợp có phát sinh thay đổi về số lượng sản phẩm các bên sẽ thỏa thuận, trao đổi và thống nhất bằng văn bản;

- Bên B cam kết tuân thủ số lượng tồn kho tối thiểu theo yêu cầu/quy định của Bên A theo từng thời điểm cụ thể khi Bên A yêu cầu/quy định và người phụ trách có thẩm quyền của Bên A được phép kiểm tra đột xuất số lượng tồn kho, nếu lượng tồn kho tối thiểu không đạt như đã thỏa thuận thì Bên A sẽ xem xét, đánh giá sự hợp tác của Bên B và đưa ra biện pháp xử lý.

5. Trong thời gian thực hiện Hợp đồng, Bên B có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung cam kết. Nếu Bên B vi phạm làm ảnh hưởng nghiêm trọng quyền lợi của Bên A, Bên B sẽ bồi thường toàn bộ thiệt hại về thị trường tiêu thụ mà Bên A phải gánh chịu.

ĐIỀU 2: ĐẶT HÀNG VÀ PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN

1. Đặt hàng: Căn cứ vào kế hoạch bán hàng hàng tháng của Bên A, Bên B thực hiện đặt hàng làm các đợt trong tháng và đăng ký trước cho Bên A bằng văn bản hoặc thư điện tử, zalo và có sự xác nhận của đại diện hai bên.

2. Phương thức giao nhận:

- Chi phí vận chuyển hàng đến kho của Bên B do Bên A thanh toán, trong trường hợp Bên B tự chuẩn bị phương tiện đến Bên A nhận hàng, Bên A sẽ thanh toán lại cước phí vận chuyển theo mức hỗ trợ của Bên A, sau khi nhận được hoá đơn hợp lệ do Bên B cung cấp, chậm nhất đến ngày/...../2027.

- Việc giao nhận hàng theo đúng số lượng theo hóa đơn Bên A lập, trường hợp hàng Bên A giao không đủ theo hóa đơn hoặc bị hỏng, ẩm ướt thì Bên B phải lập biên bản với người giao hàng tại địa điểm, thời điểm giao nhận và thông báo cho Bên A biết để có hướng giải quyết. Hàng hoá giao nhận bảo đảm chất lượng, quy cách đóng gói, mẫu mã sản phẩm, sau khi nhận hàng xong Bên B không được trả lại hoặc khiếu nại nếu nguyên nhân gây ra hàng giảm chất lượng không thuộc trách nhiệm Bên A. Trường hợp sản phẩm bị lỗi về chất lượng mà nguyên nhân do Bên A thì Bên A sẽ chịu trách nhiệm thu hồi lại sản phẩm bị lỗi và đổi lại sản phẩm khác cùng loại tương đương với số lượng sản phẩm bị lỗi;

- Bên B phải có trách nhiệm bảo quản các sản phẩm ngay sau khi nhận theo tiêu chuẩn của Bên A và các quy định của pháp luật. Trong trường hợp Bên B không thực hiện đúng yêu cầu và bảo quản dẫn đến sản phẩm bị hư hỏng thì Bên A sẽ không chịu

trách nhiệm.

ĐIỀU 3: GIÁ SẢN PHẨM VÀ ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN

1. Giá bán sản phẩm Bên B thanh toán cho Bên A: là giá Bên A thể hiện trên hóa đơn GTGT (đã bao gồm thuế GTGT) do Bên A xuất bán cho Bên B tại từng thời điểm.

2. Bên B thanh toán bằng chuyển khoản cho Bên A trước khi Bên A lập hoá đơn GTGT tương ứng với giá trị hàng mua.

3. Thanh toán chiết khấu: Bên A sẽ thanh toán tiền chiết khấu cho Bên B khi có yêu cầu. Việc chiết khấu thanh toán cho Bên B được thực hiện theo quy định tại Phụ lục kèm theo Hợp đồng này.

4. Bên B có trách nhiệm tuân thủ các quy định về giá bán sản phẩm của Bên A. Bên B phải chịu trách nhiệm đối với các khoản thuế, tiền phạt, phí liên quan đến việc vi phạm các quy định về giá sản phẩm. Trường hợp Bên B bán sản phẩm vượt giá bán quy định làm phát sinh thêm thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế phí khác cho Bên A thì Bên B phải có trách nhiệm hoàn trả các khoản tiền thuế, phí, tiền phạt... (nếu có) cho Bên A để Bên A nộp cho cơ quan Nhà nước.

ĐIỀU 4: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG, PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

1. Hợp đồng này chấm dứt trong các trường hợp sau:

- Các Bên thỏa thuận bằng văn bản về việc chấm dứt Hợp đồng;
- Một trong hai Bên không thể tiếp tục thực hiện Hợp đồng do các nguyên nhân bất khả kháng như quy định tại Điều 5 của Hợp đồng này và có thông báo về chấm dứt bằng văn bản trước một tháng.
- Một trong hai Bên đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng theo quy định tại Điều 6 của Hợp đồng này;
- Một bên vi phạm một trong các nghĩa vụ được quy định tại Hợp đồng nhưng không chấm dứt hành vi vi phạm theo nội dung thông báo từ Bên còn lại.

Trong thời hạn chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày Hợp đồng hết hiệu lực, nếu không tiếp tục thực hiện hợp đồng, hai Bên phải tiến hành thanh lý Hợp đồng theo thỏa thuận.

2. Phạt vi phạm Hợp đồng và Bồi thường thiệt hại:

- Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Điều 5 của Hợp đồng này, nếu một trong hai Bên không thực hiện hoặc thực hiện không đúng một phần hay toàn bộ nội dung theo Hợp đồng này thì Bên vi phạm có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại và chịu phạt 8% giá trị phần Hợp đồng bị vi phạm;

- Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, Bên vi phạm các quy định tại Hợp đồng này phải có nghĩa vụ bồi thường những tổn thất do hành vi vi phạm hợp đồng gây ra cho bên bị vi phạm. Mức bồi thường thiệt hại được quy định tại các Điều Khoản trong Hợp đồng sẽ do hai Bên thỏa thuận dựa trên thiệt hại thực tế xảy ra. Bên yêu cầu bồi thường có nghĩa vụ chứng minh thiệt hại thực tế xảy ra.

ĐIỀU 5: SỰ KIẾN BẤT KHẢ KHÁNG

1. Các Bên sẽ không phải chịu trách nhiệm trong trường hợp hành vi vi phạm Hợp đồng xảy ra là do sự kiện bất khả kháng. Trong thời gian thực hiện Hợp Đồng, những sự kiện sau được coi là sự kiện bất khả kháng: Bão lụt, động đất, chiến tranh, hỏa hoạn, sự thay đổi của chính sách, pháp luật, ngăn cấm của cơ quan nhà nước dẫn đến hành vi vi phạm Hợp đồng và Bên bị ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng đã sử dụng mọi biện pháp trong khả năng cho phép để khắc phục mà không thể khắc phục được. Ngoài ra, các sự kiện khách quan khác cũng được coi là sự kiện bất khả kháng khi đáp ứng các điều kiện: Sự kiện đó hoàn toàn nằm ngoài sự kiểm soát hợp lý hoặc không do lỗi hoặc sơ suất của Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng, mặc dù Bên đó đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và trong khả năng cho phép để đề phòng, khắc phục hoặc giảm bớt thiệt hại, gây ra việc chậm trễ hoặc gián đoạn, đình trệ việc thực hiện nghĩa vụ trong Hợp đồng này.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng, Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải thông báo bằng văn bản cho Bên kia, trong đó nêu chi tiết về sự kiện bất khả kháng, các biện pháp đã tiến hành để đề phòng, khắc phục thiệt hại, dự kiến kế hoạch khắc phục và biện pháp giải quyết.

ĐIỀU 6: ĐƠN PHƯƠNG CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

1. Trong vòng 30 ngày kể từ ngày một Bên phát hiện hành vi vi phạm bất kỳ điều khoản hay nghĩa vụ nào trong Hợp đồng và gửi thông báo bằng văn bản mà bên vi phạm không khắc phục hoặc ngưng ngay hành vi đó thì Bên còn lại có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn.

2. Quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng của Bên A:

- Bên A có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Hợp đồng này và không chịu trách nhiệm hay bất kỳ chế tài nào khi Bên B vi phạm một, một số hoặc tất cả các nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng hoặc Bên A chấm dứt Hợp đồng vì lý do khác có liên quan đến chính sách phát triển thị trường và tính kinh tế của Hợp đồng đối với Bên A. Bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp vi phạm của bên B như sau:

+ Bên B bán hàng ngoài phạm vi địa bàn mà Hai bên đã thoả thuận tại Phụ lục kèm theo Hợp đồng này;

+ Bên B vi phạm các yêu cầu về giá bán hoặc có hành vi bán phá giá làm ảnh hưởng đến thị trường;

+ Bên B không đặt hàng trong vòng 30 ngày liên tiếp;

+ Số lượng đặt hàng của Bên B trong 60 ngày liên tiếp giảm 50% so với chỉ tiêu đặt hàng trung bình Bên A đã giao từ ngày ký Hợp đồng đến trước thời điểm số lượng đặt hàng bị giảm.

+ Bên B vi phạm nghĩa vụ khác phát sinh từ Hợp đồng này;

+ Trường hợp Bên B có những thay đổi, phát sinh về Hệ thống, mạng lưới phân phối liên quan đến việc tiêu thụ Sản phẩm của Bên A hoặc Bên thứ ba, Bên B phải thông

báo cho Bên A để Bên A có quyết định của riêng mình nếu nhận thấy sự thay đổi của Bên B làm ảnh hưởng đến chính sách phát triển thị trường (phá giá, lấn vùng), hệ thống, mạng lưới phân phối và/hoặc việc tiếp tục Hợp đồng với Bên thứ 3 làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích kinh tế của Bên A, Bên A có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn.

- Việc đơn phương chấm dứt Hợp đồng của Bên A không giảm trừ các nghĩa vụ của Bên B phát sinh từ Hợp đồng này. Bên B có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng này bao gồm việc thanh toán các khoản nợ (nếu có) đồng thời Bên A sẽ không có nghĩa vụ phải bồi hoàn bất kỳ một khoản chi phí nào cho Bên B do việc chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn.

ĐIỀU 7: ĐIỀU LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. Trong trường hợp xảy ra tranh chấp, hai Bên sẽ cùng thương lượng và giải quyết trên tinh thần hòa giải, công bằng, hợp lý và phù hợp với tập quán thương mại và pháp luật nước CHXHCN Việt Nam về việc giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại.

2. Trong trường hợp không tiến hành được việc thương lượng, hòa giải hoặc việc thương lượng, hòa giải không đạt kết quả thì một trong hai Bên có quyền yêu cầu Tòa Án nhân dân có thẩm quyền nơi bên A có trụ sở để giải quyết. Tất cả các khoản chi phí liên quan đến việc giải quyết vụ án sẽ do bên thua kiện chịu (bao gồm: án phí, chi phí tố tụng, phí luật sư,...).

3. Hợp đồng này được giải thích và điều chỉnh theo pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày/...../2026.

2. Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng phải được lập thành văn bản và được ký kết bởi đại diện có thẩm quyền của các bên.

3. Mỗi Bên sẽ không tiết lộ bất cứ thông tin nào liên quan đến Hợp Đồng này hoặc của Bên còn lại cho bất cứ Bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên còn lại, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Mỗi Bên cam kết có biện pháp phù hợp để đảm bảo rằng những nhân viên có liên quan của mình cũng tuân thủ quy định này và sẽ chịu trách nhiệm trong trường hợp có bất cứ hành vi nào vi phạm quy định này. Điều khoản này sẽ vẫn có hiệu lực kể cả sau khi Hợp Đồng này hết hạn hoặc chấm dứt.

4. Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi Bên giữ 02 (hai) bản để thực hiện./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
CHỦ TỊCH HĐQT**

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**